

Bản án số: 157/2022/HS-ST
Ngày 19 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc N (*Tên gọi khác là H*), sinh năm 1977 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: 74/9 Cồn Tân Lập, phường XH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T (Đã chết) và bà Phạm Thị B (Đã chết); tiền án, tiền sự không. Nhân thân: Quyết định số 1016/QĐ-UB ngày 20 tháng 4 năm 1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đưa vào cơ sở giáo dục trong thời gian 12 tháng. Chấp hành xong ngày 08 tháng 02 năm 2000. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 10 năm 2021. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 (Đã chết)

*** Người đại diện hợp pháp cho bị hại:** Ông Nguyễn L, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Ô 16 Lô 76B Hòn Rớ, xã PĐ, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Ngô Lê Ngọc S, sinh năm 1980; Nơi cư trú: 04 Cồn Tân Lập, phường X H, thành phố Z.

2. Ông Trần Quang P, sinh năm 1985; Nơi cư trú: 08 Cồn Tân Lập, phường XH, thành phố Z.

3. Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1998; Nơi cư trú: 16 Cồn Tân Lập, phường XH, thành phố Z

(*Tất cả những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 15 tháng 10 năm 2002, Ngô Lê Ngọc S, Phạm Văn Q, Trần Quang P và Trần Quốc N tổ chức ăn uống tại bãi biển gần nhà khách 378 Bộ công an (phía bên cầu Trần Phú). Trong lúc ăn uống cả nhóm nhìn thấy có hai nhóm thanh niên đang dùng đá ném nhau trên đường Trần Phú, một nhóm bỏ chạy về hướng cầu Trần Phú và chạy ngang qua chỗ cả nhóm N đang ngồi. Nghĩ đây

là nhóm thanh niên “Xóm Bóng” qua gây sự, đánh nhau với thanh niên ở “Xóm Cồn” nên cả nhóm N đứng dậy. S cầm một vỏ chai bia thủy tinh cùng với Q và P rượt đuổi số thanh niên trên. S bị 01 viên đá ném trúng đầu nên quay lại thì thấy N đang ôm giữ Nguyễn Văn T, S nghĩ T là người đi cùng với nhóm thanh niên đã ném đá trúng đầu mình nên S đã cầm vỏ chai bia thủy tinh đập vào đầu T làm vỡ vỏ chai. N cũng cầm một vỏ chai bia thủy tinh, đập tiếp vào đầu T làm vỡ vỏ chai, T đi được một đoạn thì ngã xuống đất.

Sau khi Q và P rượt đuổi nhóm thanh niên đến đầu cầu Trần Phú thì P, Quốc quay trở lại chỗ cả nhóm đã ngồi ăn uống ban đầu, trên đường đi, thấy T đang nằm im dưới đất, P dùng chân đá vào vai T nhưng T vẫn nằm im. Cả bọn đi về và nhờ Nguyễn Thế A là người cùng xóm đưa Trảng đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, đến khoảng 02 giờ 50 phút ngày 20 tháng 10 năm 2002 T tử vong. Tại Bản giám định y pháp số 132-TT/GĐYP/2002 ngày 29 tháng 10 năm 2002 của Tổ chức giám định pháp y - Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân trực tiếp tử vong của nạn nhân nam giới khoảng 14 tuổi là: Choáng không hồi phục do chấn thương sọ não kín. Phù hợp tác nhân là vật tày, tác động tương hỗ mạnh vào vùng đầu.

Sau khi sự việc xảy ra, Ngô Lê Ngọc S đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, còn Trần Quốc N bỏ trốn và bị truy nã theo quyết định số 13 ngày 13 tháng 3 năm 2003 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Khánh Hòa. Ngày 04 tháng 10 năm 2021 Trần Quốc Nhã đến Phòng Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Quảng Ngãi đầu thú và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 04/GĐ-GT/2002 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: “Điểm chỉ các dấu vân tay in ở ô “TRỎ PHẢI”, “TRỎ TRÁI” trên danh, chỉ bản số 396, lập ngày 08 tháng 12 năm 2021 mang tên Trần Quốc N, giới tính nam, sinh năm 1977, Nơi ĐKNKTT: 74/9 Cồn Tân Lập, phường XH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa (Mẫu cần giám định ký hiệu A) so với điểm chỉ các dấu vân tay in ở các ô “NGÓN TRỎ PHẢI”, “NGÓN TRỎ TRÁI” trên “Tờ khai chứng minh nhân dân” số 225060968, lập ngày 06 tháng 10 năm 1995, mang tên Trần Quốc N, giới tính nam, sinh năm 1977, nơi thường trú: 74/9 Cồn Tân Lập, Z (Mẫu so sánh ký hiệu M) là **của cùng một người**.”

Cáo trạng số 93/CT-VKS-NT ngày 28 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa truy tố Trần Quốc N về tội: “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo Trần Quốc N tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: bị cáo Trần Quốc N từ 09 đến 10 năm tù; Về trách nhiệm dân sự, án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, Đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 15 tháng 10 năm 2002 tại khu vực bãi biển gần Nhà khách 378 – Bộ Công an (phía bên cầu Trần Phú), thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa Trần Quốc N và Ngô Lê Ngọc S đã có hành vi dùng vũ khí búa đập vào vùng đầu anh Nguyễn Văn T, làm anh T tử vong. Hành vi của bị cáo Trần Quốc N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó, Cáo trạng số 93/CT-VKS-NT ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án này, giữa bị cáo và bị hại không quen biết nhau, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống cũng như sự suy luận vô căn cứ cho rằng nhóm anh Nguyễn Văn T đã ném đá trúng vào đầu của S mà bị cáo và đối tượng S đã dùng hung khí là vũ khí búa đập mạnh vào đầu của anh T dẫn đến anh T ngã gục và tử vong do chấn thương sọ não kín. Ngoài ra, thời điểm này bị hại anh Nguyễn Văn T 14 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội có tính chất côn đồ*” và “*Phạm tội đối với trẻ em*” được quy định tại điểm d, h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) đối với bị cáo N. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; bị cáo đã ra đầu thú nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với đối tượng Ngô Lê Ngọc S đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử tại Bản án số 11/2004/HSST ngày 23/02/2004 và Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm tại Bản án số 251/HSPT ngày 22/4/2004.

Đối với hành vi dùng chân đá vào người anh Nguyễn Văn T khi anh T đang nằm im dưới đất của Trần Quang P là có dấu hiệu đồng phạm với Trần Quốc N và Ngô Lê Ngọc S về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là tội phạm rất nghiêm trọng. Tuy nhiên theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 27 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) thì thời điểm xảy ra hành vi phạm tội là ngày 15 tháng 10 năm 2002 đến nay đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp cho bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Trần Quốc N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm d, h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Trần Quốc N.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc N** (Tên gọi khác là H) **10 (Mười) năm** tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04 tháng 10 năm 2021.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Quốc N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: An văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG